

THIẾT KẾ PHIẾU HỌC TẬP NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY HỌC VIẾT ĐOẠN VĂN TƯỜNG TƯỢNG CHO HỌC SINH LỚP 4 (BỘ SÁCH “KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG”)

Trần Phương Thanh, Nguyễn Thị Hải Yên
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Trong bối cảnh triển khai chương trình Tiếng Việt lớp 4 thuộc bộ sách "Kết nối tri thức với cuộc sống", việc nâng cao chất lượng dạy học viết đoạn văn tường tượng là một ưu tiên sư phạm. Phiếu học tập được xem là một công cụ thiết yếu, hoạt động như một hệ thống khung xương dẫn dắt tư duy, giúp học sinh vượt qua rào cản bí ý, đồng thời kích hoạt tối đa năng lực tự chủ và sáng tạo cá nhân. Công trình nghiên cứu này tập trung vào việc xác lập những nguyên tắc cốt lõi và quy trình chuẩn để kiến tạo các mẫu phiếu học tập hiệu quả. Mục tiêu là trang bị cho giáo viên phương tiện tối ưu hóa hoạt động giảng dạy, từ đó giúp học sinh lớp 4 không chỉ hoàn thành bài viết mà còn phát triển sâu sắc kỹ năng tư duy hình ảnh và biểu đạt ngôn ngữ đặc trưng của thể loại tường tượng.

Từ khóa: Bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”; phiếu học tập; tiểu học. văn tường tượng.

Nhận bài ngày 10.11.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 30.12.2025

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Hải Yên; Email: 222000281@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, nền giáo dục Việt Nam đang chuyển mình mạnh mẽ theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, môn Tiếng Việt ở cấp Tiểu học giữ vai trò cốt lõi trong việc kiến tạo nền tảng ngôn ngữ, tư duy và khả năng biểu đạt sáng tạo. “*Bộ kĩ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết được xem là chìa khóa để học sinh tiếp cận tri thức, trong đó, kĩ năng Viết đặc biệt quan trọng vì nó không chỉ rèn luyện tư duy logic mà còn là không gian để học sinh thể hiện cá tính và năng lực tưởng tượng độc đáo*” (Bộ GD&ĐT 2018). Hoạt động viết sáng tạo chính là đỉnh cao của quá trình rèn luyện này, như Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2017) đã khẳng định về tầm quan trọng của phát triển tư duy sáng tạo trong giáo dục.

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới của Chương trình, đặc biệt là nội dung viết đoạn văn tường tượng theo Bộ sách "Kết nối tri thức với cuộc sống", việc đổi mới phương pháp dạy học là vô cùng cấp thiết. “*Trong số các công cụ sư phạm hiện đại, phiếu học tập đã nổi lên như một giải pháp đột phá. Nó không chỉ là phương tiện tổ chức hoạt động mà còn là công cụ hữu hiệu giúp giáo viên định hướng tư duy, kích thích hứng thú và khơi gợi tối đa tính sáng tạo của học sinh, một quan điểm được ủng hộ rộng rãi trong các nghiên cứu về phương pháp giảng dạy tích cực*”.

Thực tế giảng dạy cho thấy, việc sử dụng phiếu học tập trong hoạt động viết, nhất là với thể loại tường tượng, giúp các em học sinh lớp 4 cụ thể hóa ý tưởng, sắp xếp chi tiết và khai thác ngôn ngữ gợi cảm một cách hiệu quả. “*Tuy nhiên, việc áp dụng công cụ này vẫn còn tồn tại những bất cập. Chất lượng thiết kế phiếu học tập hiện nay chưa đồng đều, chưa thực sự phù hợp với đặc trưng văn tường tượng đòi hỏi sự bay bổng và phá vỡ khuôn mẫu. Tình trạng này dẫn đến việc phiếu học tập chưa phát huy hết tiềm năng hỗ trợ viết sáng tạo*”. Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu về việc sử dụng phiếu học tập trong dạy học (ví dụ công trình của Vũ Thị Thanh Hương (2019) về việc phát triển kĩ năng học tập tích cực cho học sinh tiểu học), nhưng các công trình chuyên sâu về việc thiết kế phiếu học tập chuyên biệt cho dạy viết đoạn văn tường tượng lớp 4 theo chương trình "Kết nối tri thức với cuộc sống" vẫn còn hạn chế.

Vì lẽ đó, việc nghiên cứu và đề xuất một hệ thống nguyên tắc và quy trình thiết kế phiếu học tập khoa học, chuyên biệt cho nội dung này là vô cùng cần thiết. Điều này không chỉ là giải pháp khắc phục

những hạn chế đang tồn tại, mà còn là bước tiến quan trọng nhằm nâng cao chất lượng dạy học, hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, tạo môi trường học tập chủ động cho học sinh, góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ và tư duy sáng tạo cho học sinh Tiểu học theo đúng định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông mới.

2. NỘI DUNG

2.1. Một số vấn đề cơ bản về phiếu học tập nâng cao hiệu quả dạy viết đoạn văn tưởng tượng

2.1.1. Khái quát về phiếu học tập

* Khái niệm về phiếu học tập

Phiếu học tập (PHT) là một tài liệu học tập được thiết kế có chủ đích, bao gồm hệ thống nhiệm vụ nhận thức (câu hỏi, bài tập, yêu cầu sáng tạo) do giáo viên xây dựng. Theo Lê Văn Thành, “PHT là các bản ghi chép rời giúp người học phân tích và giải quyết thông tin”. Mở rộng hơn, Nguyễn Thị Hạnh nhấn mạnh “PHT là chất xúc tác mạnh mẽ nhằm khơi gợi sự tham gia tự nguyện, thúc đẩy quá trình hình thành và phát triển năng lực tự học”. Tóm lại, có thể hiểu: *Phiếu học tập là phương tiện dạy học do giáo viên chuẩn bị trước, gồm hệ thống câu hỏi, bài tập hoặc nhiệm vụ học tập nhằm hỗ trợ quá trình học tập; qua đó giúp học sinh lĩnh hội hoặc củng cố kiến thức một cách chủ động và sáng tạo.*

* Vai trò của phiếu học tập

PHT giữ nhiều vai trò then chốt trong quá trình dạy học:

- Tổ chức hoạt động: PHT cung cấp khung sườn tổ chức cho học tập cá nhân và hợp tác nhóm, đảm bảo hoạt động diễn ra theo lộ trình rõ ràng.
- Kích hoạt tư duy: PHT chuyển giao trách nhiệm học tập, khuyến khích học sinh chủ động khám phá, lý giải và vận dụng kiến thức, từ đó phát triển tư duy sáng tạo.
- Chuyển đổi mô hình: PHT giúp giáo viên chuyển vai trò từ người truyền thụ sang người hướng dẫn (mentor) và tổ chức hoạt động (facilitator), nâng cao tính tích cực của học sinh.
- Đánh giá và điều chỉnh: PHT cung cấp dữ liệu cụ thể về năng lực nhận thức và thái độ học tập, hỗ trợ giáo viên kiểm soát và kịp thời điều chỉnh phương pháp giảng dạy.

2.1.2. Khái quát về viết đoạn văn tưởng tượng

Viết đoạn văn tưởng tượng là một hình thức cơ bản và trọng tâm của văn kể chuyện sáng tạo ở cấp Tiểu học. Đây là quá trình học sinh sử dụng trí tưởng tượng để hư cấu và kiến tạo nên một chuỗi sự kiện, hành động hoặc bối cảnh nhân vật hoàn toàn mới mẻ, được trình bày trong khuôn khổ một đoạn văn có cấu trúc hoàn chỉnh. Bản chất của thể loại này nằm ở khả năng giải phóng tư duy khỏi các quy tắc logic thông thường để tạo ra một thế giới hoặc tình huống độc đáo. Theo Trần Đình Sử, hoạt động tưởng tượng trong văn học là yếu tố then chốt giúp người viết "thoát khỏi cái đã biết để vươn tới cái chưa biết".

Đoạn văn tưởng tượng không chỉ dừng lại ở việc kể chuyện mà còn mang những đặc trưng riêng biệt, phù hợp với mục tiêu phát triển tư duy sáng tạo:

- Tính hư cấu và độc đáo: Nội dung được xây dựng dựa trên sự không có thật, cho phép học sinh biến những điều phi lý (như đồ vật biết nói, cây cối đi lại) thành chi tiết chính trong đoạn văn.
- Phạm vi thu hẹp: Khác với bài văn kể chuyện dài, đoạn văn tưởng tượng yêu cầu học sinh tập trung khai thác sâu vào một sự kiện, một khoảnh khắc hoặc một khía cạnh cảm xúc cụ thể của nhân vật/sự vật được tưởng tượng, đảm bảo tính cô đọng và hoàn chỉnh trong giới hạn số lượng câu.
- Yêu cầu ngôn ngữ hình ảnh: Thể loại này đòi hỏi học sinh phải sử dụng ngôn ngữ gợi tả, giàu hình ảnh và cảm xúc. Việc vận dụng hiệu quả các biện pháp tu từ như nhân hóa hoặc so sánh là cần thiết để hiện thực hóa thế giới tưởng tượng, giúp đoạn văn trở nên sinh động và truyền cảm hơn.

Trong chương trình Tiếng Việt lớp 4 (Bộ sách "Kết nối tri thức với cuộc sống"), viết đoạn văn tưởng tượng được thiết kế nhằm đạt các mục tiêu kép đó là phát triển năng lực ngôn ngữ giúp củng cố kỹ năng sử dụng từ ngữ gợi tả và cấu trúc câu linh hoạt và phát triển năng lực đặc thù giúp khai mở và nuôi dưỡng trí tưởng tượng, óc hài hước và khả năng tạo lập cốt truyện cơ bản. Đây là bước đệm quan trọng để học sinh hình thành tư duy kể chuyện sáng tạo, đáp ứng yêu cầu cao hơn của các cấp học sau.

Như vậy, việc dạy và học viết đoạn văn tưởng tượng không chỉ là hoàn thành một phân môn mà

còn là quá trình giáo dục cảm xúc và tư duy sáng tạo cho học sinh tiểu học.

2.2. Nội dung dạy viết đoạn văn tưởng tượng cho học sinh lớp 4 qua bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”

Chương trình Tiếng Việt 2018 yêu cầu học sinh lớp 4 viết được đoạn văn tưởng tượng dựa trên câu chuyện đã biết. Quy trình dạy gồm: tìm hiểu kiểu bài, lập ý, viết, chỉnh sửa và trả bài. Với 3 tiết Tập làm văn/tuần, bộ SGK *Tiếng Việt 4 – Kết nối tri thức với cuộc sống* thiết kế mạch bài vừa bám chuẩn đầu ra vừa khuyến khích trí tưởng tượng, từ kể chuyện có sẵn đến sáng tác mới.

Các bài dạy được đưa vào sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 4, bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* trong hoạt động viết như sau:

Bảng 1. Các bài học viết đoạn văn tưởng tượng trong tập 1, sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”

STT	Chủ điểm	Tuần	Tên bài học	Trang
1	Niềm vui sáng tạo	10	Tìm hiểu cách viết đoạn văn tưởng tượng	79 - 80
2		10	Tim ý cho đoạn văn tưởng tượng	83 - 84
3		11	Viết đoạn văn tưởng tượng	88
4		11	Trả bài viết đoạn văn tưởng tượng	91

Bảng 2. Các bài học viết đoạn văn tưởng tượng trong tập 2, sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”

STT	Chủ điểm	Tuần	Tên bài học	Trang
1	Vi một thế giới bình yên	32	Viết đoạn văn tưởng tượng	116
2		32	Trả bài viết đoạn văn tưởng tượng	118
3		33	Viết đoạn văn tưởng tượng	122

Nhận xét: Việc khảo sát hoạt động viết trong sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 4 – Kết nối tri thức với cuộc sống cho thấy, dù chỉ chiếm tỉ lệ nhỏ, khoảng 7.53% (7/93 tiết), nhưng các bài viết được thiết kế hết sức chất lượng. Các đề bài sở hữu chủ đề đa dạng, gần gũi và hoàn toàn phù hợp với vốn sống cùng khả năng nhận thức của học sinh lớp 4. Nội dung này không chỉ đáp ứng chuẩn đầu ra của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 mà còn mang tính thiết thực và gợi mở cao. Chính sự gợi mở này đã tạo môi trường thuận lợi để học sinh lớp 4 phát huy tối đa trí tưởng tượng, tự do bày tỏ cảm xúc và phát triển tư duy sáng tạo một cách hiệu quả trong quá trình học tập.

2.3. Thiết kế phiếu học tập nâng cao hiệu quả dạy viết đoạn văn tưởng tượng cho học sinh lớp 4 bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”.

2.3.1. Nguyên tắc thiết kế phiếu học tập dạy học viết đoạn văn tưởng tượng cho học sinh lớp 4

- **Đảm bảo tính mục tiêu:** Phiếu học tập (PHT) phải bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Tiếng Việt theo Chương trình GDPT 2018, tuân thủ chặt chẽ quy trình viết (lập ý – viết – chỉnh sửa). Mục tiêu không chỉ là kỹ năng mà còn phải hướng tới phát triển phẩm chất của học sinh. Nội dung và độ khó của PHT cần được thiết kế linh hoạt để phù hợp với từng đối tượng học sinh, đồng thời khơi gợi những phẩm chất tích cực như "yêu thích cái đẹp, cái thiện; có hứng thú học tập; có ý thức thực hiện trách nhiệm...".

- **Đảm bảo tính hệ thống:** Nguyên tắc này đòi hỏi PHT phải có sự liên kết chặt chẽ và logic giữa các phần, dẫn dắt học sinh phát triển kỹ năng viết sáng tạo một cách tuần tự. PHT phải tổ chức thành các bước rõ ràng, từ gợi ý ý tưởng ban đầu đến xây dựng dàn ý và hoàn thiện đoạn văn, phù hợp với quy trình viết do Bộ GD&ĐT quy định. Ngoài ra, cần sắp xếp nhiệm vụ theo cấp độ tăng dần, từ dễ đến khó (ví dụ: bắt đầu bằng việc viết đoạn kết thúc khác, sau đó mới sáng tác hoàn toàn). PHT cũng cần cung cấp hướng dẫn cụ thể về cách sử dụng từ ngữ gợi cảm để hỗ trợ học sinh.

- **Đảm bảo tính vừa sức:** Tính vừa sức là yếu tố then chốt giúp học sinh tự tin và không bị quá tải. “PHT phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và trình độ nhận thức của học sinh lớp 4”. Độ khó cần được xây dựng ở mức độ hợp lý; ví dụ: yêu cầu tưởng tượng về đồ vật quen thuộc sẽ hiệu quả hơn các tình tiết

quá trừu tượng. Đồng thời, PHT cần sử dụng ngôn ngữ đơn giản, dễ hiểu, tránh các thuật ngữ phức tạp để học sinh tập trung vào nội dung sáng tạo.

- **Đảm bảo tính thẩm mỹ:** Tính thẩm mỹ của PHT có vai trò kích thích hứng thú và trí tưởng tượng của học sinh tiểu học. PHT cần có bố cục khoa học, rõ ràng và hợp lí. Việc sử dụng hình ảnh minh họa sinh động, gần gũi và màu sắc hài hòa sẽ làm bài tập thêm sinh động. Phong chữ phải đơn giản, dễ đọc để tối ưu hóa sự tập trung và tiếp thu của học sinh.

2.3.2. Quy trình thiết kế phiếu học tập

Để thiết kế phiếu học tập nâng cao hiệu quả dạy viết đoạn văn tưởng tượng cho HS lớp 4, GV có thể thiết kế theo các bước sau:

Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt

Ở bước này, giáo viên cần nghiên cứu kĩ lưỡng để nắm vững các năng lực chung, năng lực ngôn ngữ và phẩm chất mà học sinh cần phát triển thông qua nội dung viết sáng tạo. Việc phân tích này phải bám sát các yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018. Song song đó, giáo viên cần đánh giá khả năng học tập, vốn kinh nghiệm của học sinh thông qua hồ sơ học tập để thiết kế hệ thống nhiệm vụ trong PHT có độ khó phù hợp và phân hóa theo từng đối tượng, đảm bảo đạt được mục tiêu kép về kiến thức và phẩm chất đã đề ra.

Bước 2: Xác định cách trình bày nội dung và hình thức

Dựa trên việc phân tích mục tiêu và đối tượng, giáo viên tiến hành thiết kế nội dung PHT với nhiều nhiệm vụ ở các mức độ khác nhau, từ gợi mở ý tưởng, sắp xếp chi tiết đến hoàn thiện đoạn văn, nhằm phát huy tối đa tiềm năng của từng em. Đồng thời, giáo viên cần sáng tạo hình thức của PHT sao cho phù hợp, hấp dẫn và bắt mắt nhất, tạo không gian trực quan để học sinh lớp 4 phát huy trí tưởng tượng và sự sáng tạo trong quá trình viết đoạn văn tưởng tượng.

Bước 3: Tập hợp thông tin, dữ liệu

Để PHT có chiều sâu và tính ứng dụng, giáo viên cần đầu tư thời gian vào việc tìm kiếm và tích lũy thông tin, dữ liệu từ các nguồn đáng tin cậy như SGK, Sách Giáo viên bộ "*Kết nối tri thức với cuộc sống*", các tạp chí chuyên ngành và các tài liệu tham khảo khác. Việc chủ động tích lũy và cập nhật nguồn dữ liệu liên quan đến các đề tài tưởng tượng giúp giáo viên có thể nhanh chóng tập hợp hệ thống PHT kịp thời, chính xác và hiệu quả cho từng bài học.

Bước 4: Trình bày phiếu học tập

Đây là bước trình bày PHT một cách khoa học, rõ ràng và đẹp mắt về mặt hình thức. Ngôn ngữ sử dụng trong PHT phải tường minh, chính xác và dễ hiểu, phù hợp với lứa tuổi học sinh lớp 4. Cấu trúc PHT cần có bố cục hợp lí, bao gồm tên phiếu, đề bài, câu hỏi/nhiệm vụ và khoảng trống để học sinh thực hiện. Việc sử dụng hình ảnh minh họa sinh động, sơ đồ tư duy và màu sắc hài hòa cũng rất cần thiết để kích thích hứng thú và tối ưu hóa hiệu quả học tập cho học sinh.

2.2.4. Thiết kế một số phiếu học tập nâng cao hiệu quả dạy viết đoạn văn tưởng tượng cho học sinh lớp 4 bộ sách "*Kết nối tri thức với cuộc sống*"

* **Phiếu học tập 1:** *Tìm hiểu cách viết đoạn văn tưởng tượng*

Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt

Giáo viên cần xác định rõ các yêu cầu cần đạt của bài học:

- Năng lực đặc thù:
 - + Biết tìm ý cho đoạn văn tưởng tượng dựa vào câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe.
 - + Biết phân tích, đánh giá và chia sẻ những ý kiến của mình với bạn bè.
 - + Biết khám phá và trân trọng vẻ riêng của những người xung quanh và những điểm tương đồng giữa mọi người. Có khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc.
 - + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết chia sẻ niềm vui sáng tạo với người thân và những người xung quanh. Trân trọng những sản phẩm được tạo ra từ hoạt động sáng tạo của bản thân và bạn bè.

- Năng lực chung:

- + Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.
- + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng viết văn.
- + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

Bước 2: Xác định cách trình bày nội dung và hình thức

- GV lựa chọn cho học sinh viết văn tưởng tượng sáng tạo kể lại câu chuyện "*Sự tích cây vú sữa*".
- GV tiến hành thiết kế phiếu học tập về cả nội dung và hình thức trình bày: Lựa chọn đáp án đúng,

điền vào chỗ trống, luyện viết đoạn văn.

- Thiết kế nhiều nhiệm vụ ở các mức độ khác nhau, từ dễ đến khó, để phù hợp với khả năng của các đối tượng học sinh.

Bước 3: Tập hợp thông tin, dữ liệu

- Tập hợp thông tin và dữ liệu từ nhiều nguồn: sách giáo viên (SGV), sách giáo khoa (SGK) lớp 4, tập 1, bộ "Kết nối tri thức với cuộc sống".

Bước 4: Trình bày phiếu học tập

- Trình bày phiếu học tập một cách khoa học, rõ ràng và đẹp mắt.
- Ngôn ngữ sử dụng trong phiếu học tập dễ hiểu, phù hợp với lứa tuổi học sinh.
- Sử dụng các hình thức trình bày đa dạng như hình ảnh minh họa sinh động, sơ đồ tư duy, câu hỏi tự luận.

- Cấu trúc của phiếu học tập bao gồm: Thông tin học sinh, tên đề bài, câu hỏi và khoảng trống để học sinh hoàn thiện đáp án. Đối với phiếu học tập dành cho học sinh tự học, có thể không cần để các khoảng trống này.

*** *Phiếu học tập 2:***

Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt

Giáo viên cần xác định rõ các yêu cầu cần đạt của bài học:

- Năng lực đặc thù:
+ Biết viết được bài văn kể lại câu chuyện đã đọc đã nghe.
+ Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết sử dụng câu văn đúng, hay và phù hợp với hoàn cảnh viết được bài văn.

- Năng lực chung:

+ Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.
+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kỹ năng viết văn.
+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

Bước 2: Xác định cách trình bày nội dung và hình thức

- GV lựa chọn cho học sinh viết văn sáng tạo kể lại câu chuyện đã học, đã nghe.
- GV tiến hành thiết kế phiếu học tập về cả nội dung và hình thức trình bày: câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi tự luận.
- Thiết kế nhiều nhiệm vụ ở các mức độ khác nhau, từ dễ đến khó, để phù hợp với khả năng của các đối tượng học sinh.

Bước 3: Tập hợp thông tin, dữ liệu

- Tập hợp thông tin và dữ liệu từ nhiều nguồn: sách giáo viên (SGV), sách giáo khoa (SGK) lớp 4, bộ "Kết nối tri thức với cuộc sống".

Bước 4: Trình bày phiếu học tập

- Trình bày phiếu học tập một cách khoa học, rõ ràng và đẹp mắt.
- Ngôn ngữ sử dụng trong phiếu học tập dễ hiểu, phù hợp với lứa tuổi học sinh.
- Sử dụng các hình thức trình bày đa dạng như hình ảnh minh họa sinh động, câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi tự luận.
- Cấu trúc của phiếu học tập bao gồm: Thông tin học sinh, tên phiếu, đề bài, câu hỏi và khoảng trống để học sinh hoàn thiện đáp án.

Cấu trúc phiếu học tập phù hợp với năng lực cần phát triển ở học sinh lớp 4 vì được thiết kế theo trình tự nhận diện – phân tích – vận dụng – sáng tạo:

- Câu 1 rèn năng lực đọc hiểu và nhận xét đoạn văn.
- Câu 2 phát triển năng lực tạo lập văn bản và khả năng mở rộng ý.
- Câu 3 hỗ trợ năng lực tưởng tượng và diễn đạt.
- Câu 4 hình thành năng lực tự đánh giá và hoàn thiện sản phẩm viết.

Mỗi phần của phiếu góp phần hỗ trợ học sinh tiếp cận nhiệm vụ viết tưởng tượng theo bước: khởi động – khám phá – luyện tập – vận dụng, giúp các em phát triển tư duy sáng tạo hiệu quả.

Qua hoạt động làm phiếu bài tập viết đoạn văn tưởng tượng, học sinh không chỉ được rèn luyện kỹ năng nghe, đọc, và kể chuyện theo trình tự sự việc, mà còn được phát triển khả năng sáng tạo thông qua việc thêm chi tiết, lời thoại, và cảm xúc của nhân vật. Bài học góp phần bồi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, và ý thức trách nhiệm với Tổ quốc. Việc thiết kế bài tập dưới dạng phiếu học tập câu hỏi và phiếu học tập sơ đồ tư duy giúp học sinh dễ tiếp cận, chủ động hơn trong việc tìm hiểu, ghi nhớ nội

dung và thể hiện câu chuyện bằng ngôn ngữ của riêng mình. Đây là phương pháp hiệu quả để gắn kết kiến thức lịch sử với kỹ năng ngôn ngữ, tạo hứng thú và sự say mê học tập cho các em.

3. KẾT LUẬN

Thông qua việc thiết kế và sử dụng phiếu học tập trong dạy viết đoạn văn tưởng tượng cho học sinh lớp 4, giáo viên không chỉ sở hữu một công cụ hỗ trợ tổ chức hoạt động học tập hiệu quả mà còn tạo được môi trường để học sinh chủ động khám phá, mở rộng trí tưởng tượng và hình thành năng lực diễn đạt sáng tạo. Phiếu học tập giúp giáo viên dễ dàng điều chỉnh mức độ yêu cầu, nội dung gợi ý phù hợp với năng lực, nhu cầu và đặc điểm của từng nhóm học sinh, từ đó khuyến khích các em mạnh dạn thể hiện ý tưởng độc đáo, xây dựng câu chuyện theo cách riêng của mình. Việc vận dụng phiếu học tập trong dạy viết tưởng tượng không chỉ khơi gợi hứng thú học tập mà còn tăng cường sự tương tác giữa học sinh với nhiệm vụ viết và với bạn học, góp phần thúc đẩy quá trình hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực ngôn ngữ theo định hướng đổi mới chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học. Đây được xem là một giải pháp khả thi, có tính ứng dụng cao trong nâng cao hiệu quả dạy học viết theo bộ sách “*Kết nối tri thức với cuộc sống*”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)*. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông - Môn Ngữ Văn*, Nxb Giáo dục Việt Nam. Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Hạnh. (2020). Sử dụng phiếu học tập để phát huy tính tích cực của học sinh tiểu học. *Tạp chí Giáo dục*, số 478, tr.52–56.
4. Vũ Thị Thanh Hương. (2019). Sử dụng phiếu học tập để phát triển kỹ năng học tập tích cực trong dạy học Tiếng Việt ở trường tiểu học. *Tạp chí Thiết bị Giáo dục*, (187), tr.40-43.
5. Nguyễn Thị Mỹ Lộc. (2017). Phát triển tư duy sáng tạo cho học sinh thông qua hoạt động học tập. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, tr.18-25.
6. Trần Thị Mai Phương. (2020). *Đổi mới phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học theo định hướng phát triển năng lực*. Nxb Giáo dục Việt Nam. Hà Nội.
7. Trần Đình Sử. (2018). *Mấy vấn đề lý luận và phương pháp dạy học Ngữ văn*. Nxb Giáo dục Việt Nam. Hà Nội.
8. Lê Văn Thành. (2024). Phát triển năng lực học sinh qua phiếu giao việc. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*.

DESIGNING LEARNING WORKSHEETS TO ENHANCE THE EFFECTIVENESS OF TEACHING IMAGINATIVE PARAGRAPH WRITING FOR GRADE 4th STUDENTS (THE “CONNECTING KNOWLEDGE WITH LIFE” TEXTBOOK SERIES)

Abstract: *In the context of implementing the Grade 4 Vietnamese Language curriculum within the “Connecting Knowledge with Life” textbook series, improving the quality of teaching imaginative paragraph writing has become a key pedagogical priority. Learning worksheets are considered an essential tool, functioning as a structured framework that guides students’ thinking, helps them overcome idea-blocks, and maximizes their capacity for autonomy and creativity. This study focuses on identifying core principles and establishing a standardized process for designing effective learning worksheets. The goal is to equip teachers with tools to optimize instructional practices, thereby enabling Grade 4 students not only to complete writing tasks but also to develop more deeply their visual thinking skills and linguistic expression characteristic of imaginative writing.*

Keywords: *“Connecting Knowledge with Life” textbook series; learning worksheet; primary education; imaginative writing.*